

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh uỷ Bình Định về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;

Căn cứ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 25/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát triển kinh tế tập thể tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 – 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 253/SKHĐT-KTN ngày 14/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành; bãi bỏ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 134//NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính Phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ, các đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (45b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh ủy Bình Định về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh)

Thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh ủy Bình Định về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới, UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai và cụ thể những nội dung Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới nhằm tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân để đưa chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế tập thể vào cuộc sống.

Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của Nhân dân.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành đảm bảo tính chủ động phối hợp, triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp, chính sách, cơ chế gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tập thể năng động, hiệu quả, bền vững cùng với kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân với nhiều mô hình hợp tác, liên kết trên cơ sở tôn trọng bản chất, giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút ngày càng nhiều nông dân, hộ gia đình, cá nhân và tổ chức tham gia; nâng cao năng lực, hiệu quả và phát huy vai trò, trách nhiệm của bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên, hộ gia đình, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phấn đấu hàng năm thành lập mới 15 tổ chức kinh tế tập thể (bao gồm: Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác); thu hút khoảng 1.000 thành viên mới tham gia vào các tổ chức kinh tế tập thể.

- Tỷ lệ cán bộ quản lý hợp tác xã tốt nghiệp đại học, cao đẳng đạt ít nhất 25%; khoảng 80% giám đốc hợp tác xã được đào tạo sơ cấp nghề giám đốc;

- Có trên 80 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh tham gia vào các chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài;

- Bảo đảm trên 60% hợp tác xã đạt loại tốt, khá; trong đó có khoảng 50% hợp tác xã thực hiện tham gia liên kết theo chuỗi giá trị.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phấn đấu thu hút tối thiểu 20% dân số của tỉnh tham gia các tổ chức kinh tế tập thể. Mở rộng quy mô, chất lượng hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể. Bảo đảm trên 90% tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, trong đó có ít nhất 75% tham gia các chuỗi liên kết. Các tổ chức kinh tế tập thể đều áp dụng công nghệ, nhất là chuyển đổi số vào hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ. Tỷ lệ nữ giám đốc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đạt ít nhất 30%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhận thức đúng, đầy đủ về bản chất, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Tập trung tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW gắn với việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân về bản chất, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế tập thể trong phát triển kinh tế - xã hội. Kinh tế tập thể với nhiều hình thức tổ chức đa dạng, kết hợp sức mạnh tập thể với sức mạnh của từng thành viên, trong đó:

- Tổ chức kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã là hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh thuộc thành phần kinh tế tập thể, là tổ chức kinh tế của những thể

nhân, pháp nhân có nhu cầu, tự nguyện lập ra và tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình theo quy định của pháp luật. Tổ chức kinh tế tập thể hoạt động bình đẳng với các tổ chức kinh tế khác. Nhà nước không can thiệp trực tiếp, mà chỉ quản lý hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể thông qua pháp luật và chính sách.

- Các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động có mục đích kinh tế - xã hội và nhân văn, không chỉ vì lợi ích kinh tế thuần túy. Kinh tế tập thể coi trọng lợi ích của thành viên, sự hợp tác, liên kết, trợ giúp lẫn nhau, hướng đến làm giàu cho từng thành viên và tập thể. Bên cạnh mục tiêu kinh tế, các tổ chức kinh tế tập thể còn thực hiện các chính sách xã hội trên địa bàn.

- Đánh giá hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể chủ yếu dựa trên số lượng, chất lượng thành viên tham gia, lợi ích tổ chức mang lại cho thành viên và cộng đồng. Đóng góp về mặt kinh tế của kinh tế tập thể là tỷ trọng đóng góp vào GRDP, là hiệu quả sản xuất, kinh doanh, lợi nhuận của tổ chức, thu nhập của thành viên... Đóng góp về mặt xã hội của kinh tế tập thể là số lượng thành viên, số lượng việc làm, việc đóng góp vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, phong trào thi đua, hoạt động nhân đạo từ thiện, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Phát triển kinh tế tập thể là một trong những phương thức để khắc phục mặt trái của kinh tế thị trường, là nền tảng quan trọng để đạt mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”; là cơ sở để “hợp tác” trở thành văn hóa, bản sắc trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; là một kênh quan trọng để thực hiện các chính sách phát triển văn hóa, xã hội bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại cộng đồng dân cư.

Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực và hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú; kịp thời khen thưởng, tôn vinh và nhân rộng các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả.

2. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, cập nhật các quy định của Trung ương để tham mưu UBND tỉnh triển khai, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tập thể phù hợp với tình hình, điều kiện, yêu cầu của tỉnh, cụ thể:

2.1. Chính sách phát triển nguồn nhân lực

Tổ chức đào tạo chuẩn hóa các chức danh quản lý KTTT (giám đốc, kế toán, kiểm soát); đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho bộ máy lãnh đạo và người lao động trong các tổ chức KTTT; triển khai các chính sách khuyến khích lao động trẻ có trình độ về làm việc tại các tổ chức KTTT phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình thực tế địa phương.

2.2. Chính sách đất đai

Trên cơ sở pháp luật về đất đai, xây dựng chính sách khuyến khích các tổ chức KTTT tích tụ đất đai cho sản xuất kinh doanh, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp để hình thành chuỗi sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, ngư nghiệp quy mô lớn. Triển khai Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; thẩm định và hỗ trợ Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện, trong đó bố trí quỹ đất cho các tổ chức KTTT thuê phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Thực hiện ưu đãi hợp lý về giá và thời gian cho thuê đối với các tổ chức KTTT, HTX được thuê đất, bảo đảm sử dụng đất hiệu quả.

Thực hiện các chính sách miễn giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất cho tổ chức KTTT theo đúng quy định.

2.3. Chính sách tài chính

Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, cũng như các loại thuế, phí, lệ phí khác; đồng thời hỗ trợ, hướng dẫn các HTX, Liên hiệp HTX về thủ tục khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế, tránh trường hợp HTX vi phạm các quy định về thuế và nợ thuế.

2.4. Chính sách tín dụng

Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về quy định chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, trong đó chú trọng các HTX hoạt động sản xuất kinh doanh trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên và tái sản xuất phục hồi sau dịch. Tăng cường hỗ trợ tín dụng, cung ứng các sản phẩm dịch vụ ngân hàng cho các đối tượng tham gia chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực, chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP”, các HTX nông nghiệp, trong đó tiếp cận, kết nối với HTX, THT hộ nông dân xây dựng hoàn chỉnh chuỗi giá trị; hướng dẫn thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ tại các tổ chức KTTT có đủ điều kiện.

Yêu cầu các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai tốt các chủ trương, cơ chế, chính sách tín dụng đối với khu vực KTTT, chủ động nguồn vốn, đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu vay vốn của HTX, nhất là HTX hoạt động hiệu quả, các HTX điển hình, HTX sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và HTX tham gia mô hình liên kết sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực của tỉnh, nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đồng thời tăng cường tăng cường phối hợp với các sở, ngành, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến kịp thời các chủ trương, cơ chế, chính sách tín dụng đối với khu vực KTTT.

Tiếp tục duy trì Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh để hỗ trợ các tổ chức KTTT vay vốn với lãi suất ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và bảo lãnh tín dụng đầu tư, bảo đảm công khai, minh bạch, không để thất thoát.

2.5. Chính sách khoa học - công nghệ

Triển khai thực hiện các nội dung của hỗ trợ chuyển giao ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cho HTX, nhất là các HTX nông nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh cho sản phẩm của các HTX; hỗ trợ HTX chuyển đổi số, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm hàng hóa, chỉ dẫn địa lý, sản phẩm OCOP; tập trung hỗ trợ phát triển các nhãn hiệu đã được xác lập để tạo thành thương hiệu trên thị trường; hỗ trợ các HTX sản xuất theo quy trình sản xuất an toàn (GAP, hữu cơ); lồng ghép vào nội dung của các Chương trình, Kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm; tổ chức nghiên cứu các đề tài khoa học ứng dụng cho việc đổi mới, phát triển KTTT của tỉnh. Xây dựng mô hình liên kết chuỗi với doanh nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ kinh phí cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn về quản lý và khoa học - công nghệ cho các tổ chức KTTT trên cơ sở nhu cầu và theo hợp đồng được ký kết với cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao đối với HTX hoạt động trong chuỗi giá trị nông nghiệp; góp phần tạo ra những vùng nguyên liệu và thương hiệu sản phẩm nhằm tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp ổn định, nâng cao thu nhập người dân; khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số.

2.6. Chính sách hỗ trợ về thông tin kinh tế, kỹ năng tiếp thị và nghiên cứu thị trường

Triển khai Chương trình khuyến công tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025 hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trong đó có HTX đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm; triển khai thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy về Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 - 2025; phối hợp huy động mọi nguồn lực hỗ trợ đẩy mạnh phát triển HTX theo hướng liên kết từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ; gắn hoạt động sản xuất kinh doanh với ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tổ chức và hỗ trợ cho các HTX tham gia hội chợ để trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, thủ công mỹ nghệ, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm chủ lực của tỉnh ở các kỳ hội chợ, triển lãm có tính chất khu vực, quốc tế được tổ chức tại các vùng kinh tế trọng điểm, biên giới trong cả nước. Hàng năm, tổ chức/tham gia từ 01 - 02 hội nghị giao thương kết nối cung cầu trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá, tìm hiểu nhu cầu mở rộng thị trường; đồng thời đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại và hỗ trợ các HTX xây dựng Website, tham gia quảng bá sản phẩm vào các sàn thương mại điện tử.

2.7. Chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Ưu tiên hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng đối với các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp theo quy định hiện hành và nhu cầu của các HTX. Giai đoạn 2021 – 2025 hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm

cho 05 HTX nông nghiệp được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 5198/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách hợp tác xã tham gia Đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021 – 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2.8. Chính sách bảo hiểm xã hội

Tổ chức rà soát việc thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động làm việc trong HTX theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và quy định của pháp luật có liên quan; đối với các thành viên khác không thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện hướng dẫn thủ tục hành chính để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cài đặt VssID-BHXXH số; tiếp tục mở rộng đa dạng hóa các hình thức cung cấp các dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày các tốt hơn sự hài lòng của người lao động.

3. Đổi mới, sắp xếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể

Xây dựng phương án tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng của kinh tế tập thể, gồm: Nợ tồn đọng kéo dài trong hợp tác xã (nợ nhà nước, nợ ngân hàng, nợ các tổ chức kinh tế khác, nợ thành viên, thành viên nợ hợp tác xã...); các quan hệ về tài sản của hợp tác xã, đặc biệt là những tài sản liên quan đến đất đai.

Rà soát, sắp xếp lại các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả; xử lý dứt điểm các hợp tác xã ngừng hoạt động, chờ giải thể và các hợp tác xã chưa chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật.

Phát huy tinh thần dân chủ, tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của thành viên trong các tổ chức kinh tế tập thể; kết hợp động lực kinh tế với động lực tinh thần. Khuyến khích mở rộng, đa dạng hóa các loại thành viên trong tổ chức kinh tế tập thể. Một thể nhân, pháp nhân có thể là thành viên của nhiều tổ chức kinh tế tập thể (nếu điều lệ tổ chức không quy định khác) và có quyền rút khỏi tổ chức kinh tế tập thể.

Phát triển đa dạng các hợp tác xã thuộc các lĩnh vực khác nhau trên địa bàn tỉnh tại những nơi có điều kiện thành lập; khuyến khích thành lập các hợp tác xã theo ngành nghề, hoạt động theo vùng, không giới hạn đơn vị hành chính; đẩy mạnh cơ chế liên kết hợp tác giữa các hợp tác xã với doanh nghiệp.

Khuyến khích việc tăng vốn góp và vốn huy động từ thành viên để tăng nguồn vốn hoạt động, tăng vốn đầu tư phát triển, tăng tài sản và quỹ không chia của tổ chức kinh tế tập thể; thực hiện hoạt động tín dụng nội bộ, thành lập doanh nghiệp tại những tổ chức kinh tế tập thể có đủ điều kiện; nghiên cứu ủy thác một số dịch vụ công cho các tổ chức kinh tế tập thể; khuyến khích liên kết kinh tế giữa các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động trong cùng ngành, lĩnh vực.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã thống nhất từ tỉnh đến huyện theo hướng Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tham mưu UBND cấp huyện quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể theo nhiệm vụ được giao và quy định của Luật Hợp tác xã.

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có chuyên môn, nghiệp vụ, được đào tạo chuyên sâu về kinh tế tập thể, có tư tưởng chính trị vững vàng, có năng lực xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để kinh tế tập thể phát triển lành mạnh, đúng định hướng. Bố trí cán bộ chuyên trách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.

Tăng cường minh bạch trong quản lý nhà nước về kinh tế tập thể; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý; từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về kinh tế tập thể.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức đối với việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ, tạo điều kiện để các tổ chức kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả; đồng thời, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Kiện toàn và nâng cao vai trò của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã các cấp, tạo sự thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt, toàn diện trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp, điều hành, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết và pháp luật về phát triển kinh tế tập thể.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xây dựng và triển khai các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế về phát triển kinh tế tập thể; chủ động, tích cực mở rộng quan hệ với các tổ chức, cơ quan hữu quan của các nước, các tổ chức quốc tế và phi chính phủ nước ngoài nhằm học tập kinh nghiệm, tranh thủ các hỗ trợ tài chính, kỹ thuật dành cho kinh tế tập thể trên nguyên tắc bảo đảm quốc phòng, an ninh.

5. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã đối với phát triển kinh tế tập thể

Tiếp tục tuyên truyền, vận động để hội viên, đoàn viên và Nhân dân nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Tỉnh về kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức vận động, phát triển các loại hình kinh tế tập thể.

Quan tâm xây dựng và phát huy vai trò các đoàn thể cùng hội đồng quản trị, ban giám đốc, xây dựng tổ chức kinh tế tập thể phát triển vững mạnh, đối với

các tổ chức kinh tế tập thể có số lượng thành viên lớn, có các tổ chức đoàn thể đang hoạt động. Thực hiện một số nội dung dịch vụ công phù hợp với quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ.

Củng cố, tăng cường hoạt động của Liên minh hợp tác xã và các tổ chức đại diện. Liên minh hợp tác xã là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức kinh tế tập thể, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Phát huy vai trò hướng dẫn, chia sẻ thông tin, vận động thực hiện các chính sách đối kinh tế tập thể.

Thường xuyên tổ chức các Hội nghị đối thoại với các hợp tác xã để kịp thời nắm bắt nguyện vọng, những tồn đọng, khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị của hợp tác xã nhằm tham mưu, đề xuất và kiến nghị với UBND tỉnh, các sở ngành có liên quan tháo gỡ kịp thời.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 52-KH/TU của Tỉnh ủy, nhiệm vụ được giao ***theo Phụ lục đính kèm*** tại Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch của ngành, địa phương và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và đảm bảo đạt các mục tiêu đề ra. Bổ sung nhiệm vụ vào kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 15/12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 52-KH/TU của Tỉnh ủy theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời, kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 52-KH/TU ngày 06/01/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để kịp thời xem xét, giải quyết./.